

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 21/4/2003
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xuất khẩu lao động
và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về xuất khẩu lao động:

Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 21/4/2003 về công tác xuất khẩu lao động và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (viết tắt là *Chỉ thị số 24*), UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị phổ biến Chỉ thị số 24 và các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về xuất khẩu lao động cho đội ngũ lãnh đạo của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh, lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh. Sau hội nghị triển khai cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố cũng đã tiến hành tổ chức triển khai phổ biến, quán triệt đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn. Các sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đều tiến hành xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 24. Nhiều địa phương xác định, công tác xuất khẩu lao động là nhiệm vụ và giải pháp quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo cho nhân dân, do đó đã có sự quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân.

Công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xuất khẩu lao động trong nhân dân được chú trọng và thực hiện bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về lĩnh vực này trên các phương tiện thông tin, báo chí; xây dựng các chuyên mục việc làm- xuất khẩu lao động phát sóng định kỳ trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; tổ chức hội chợ việc làm, sàn giao dịch việc làm; tư vấn việc làm và xuất khẩu lao động; tổ chức chương trình tư vấn đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các ngành chức năng với thanh niên về việc làm và xuất khẩu lao động...

Nhìn chung, công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng về xuất khẩu lao động và chuyên gia đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, góp phần làm chuyển biến nhận thức của nhân dân; vì vậy người dân đã thấy được lợi ích thiết thực của công tác xuất khẩu lao động, từ đó có động cơ đăng ký tham gia xuất khẩu lao động.

Bên cạnh đó, việc thể chế hoá chủ trương của Đảng thành các văn bản quy phạm pháp luật và các chính sách về xuất khẩu lao động và chuyên gia được các cấp, các ngành và địa phương quan tâm. Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết việc làm nói chung, công tác xuất khẩu lao động nói riêng, UBND tỉnh đã xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết chuyên đề về việc làm, dạy nghề, đề án xuất khẩu lao động; Đặc biệt, Kế hoạch số 4002/KH-UBND tỉnh ngày 24/12/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐ ngày 13/4/2012 của HĐND tỉnh (Khóa VI kỳ họp thứ 4) về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu việc làm - Dạy nghề, giai đoạn 2012-2015; Công văn số 1528/UB-VX ngày 18/7/2005 của UBND tỉnh về chính sách vốn vay ưu đãi cho đối tượng chính sách tham gia xuất khẩu lao động. Theo lĩnh vực quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành gần 20 văn bản chương trình, kế hoạch để hướng dẫn thực hiện công tác xuất khẩu lao động.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Các cấp uỷ Đảng cơ sở đã ban hành nghị quyết để thực hiện Chỉ thị số 24, đồng thời thành lập Ban Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội để triển khai thực hiện kế hoạch về xuất khẩu lao động; nhờ đó công tác xuất khẩu lao động và chuyên gia đã được triển khai rộng rãi trên toàn tỉnh. Hầu hết các địa phương đã xây dựng và đưa chỉ tiêu xuất khẩu lao động vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị để thực hiện. Một số địa phương đã xây dựng đề án chuyên đề công tác xuất khẩu lao động và có nhiều giải pháp tích cực đẩy mạnh phong trào xuất khẩu lao động ở địa phương. Các huyện Cam Lộ, Triệu Phong đã trích ngân sách hỗ trợ cho người lao động của địa phương để khám sức khỏe và làm hộ chiếu nhằm khuyến khích và tạo cơ hội để lao động tham gia xuất khẩu lao động.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức ký kết bản ghi nhớ giữa UBND các huyện, thị xã, thành phố với các đơn vị xuất khẩu lao động; tổ chức ký kết chương trình phối hợp với các hội đoàn thể trong việc tuyên truyền vận động người lao động đi xuất khẩu lao động, phổ biến rộng rãi chính sách của Nhà nước về hỗ trợ chi phí học nghề; đào tạo ngoại ngữ, chi phí ăn ở đi lại và làm hộ chiếu đối với lao động thuộc hộ chính sách, hộ là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo... Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh mở các phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm và tổ chức lưu động tại các huyện, thị xã để cung cấp thông tin, tư vấn về xuất khẩu lao động cho người lao động. Bên cạnh đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ động phối hợp với Cục quản lý lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị cung cấp, giới thiệu các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu lao động có năng lực, có uy tín vào Quảng Trị để cùng Sở đến tận xã, phường, thị trấn tư vấn tuyển chọn đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố về những quy định mới trong công tác

xuất khẩu lao động; thông tin kịp thời cho nhân dân nắm rõ về thị trường lao động, những chế độ, quyền lợi, trách nhiệm, điều kiện tuyển chọn, điều kiện làm việc và sinh hoạt, thu nhập của người lao động ở các thị trường nước ngoài. Đồng thời, đẩy mạnh công tác giáo dục vận động nhân dân thực hiện đúng các quy định của nhà nước trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.

Chỉ đạo Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt việc đơn giản hóa các thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động đi xuất khẩu có nhu cầu vay vốn kịp thời theo quy định.

Chỉ đạo Công an tỉnh (Phòng Xuất nhập cảnh) tổ chức tiếp nhận và làm thủ tục cấp hộ chiếu nhanh gọn; công khai các thủ tục làm hộ chiếu, công khai lệ phí.

Công tác đào tạo, định hướng xuất khẩu lao động được quan tâm. Các ngành chức năng, các địa phương và các trung tâm dạy nghề đã tích cực thực hiện công tác đào tạo nghề cho người lao động sát với yêu cầu, trình độ mà thị trường lao động đòi hỏi. Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện tốt việc đào tạo ngoại ngữ, giáo dục pháp luật về các quyền và nghĩa vụ của người lao động khi thực hiện hợp đồng lao động và rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp cho người lao động. Các địa phương gắn chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn với tạo nguồn lao động có trình độ tay nghề tham gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

3. Kết quả đạt được:

- Trong hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự hưởng ứng của nhân dân, công tác xuất khẩu lao động đã đạt được những kết quả tích cực. Toàn tỉnh đã có 3.336 (có 213 lao động nữ, chiếm 6,38%) lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, chủ yếu là các nước: Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Malaysia, các nước Trung Đông. Đối tượng lao động là bộ đội phục viên, gia đình chính sách, lao động thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số có 1.126 người, chiếm tỷ lệ 33,6%, *(ngoài ra, hàng năm có từ 800 - 1.000 lượt người sang làm việc, buôn bán tại Lào).*

- Thực hiện Quyết định 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2009-2020, UBND tỉnh đã ban hành Đề án và chỉ đạo UBND huyện Đakrông thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án xuất khẩu lao động trên địa bàn. Đồng thời, đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ động phối hợp với UBND huyện Đakrông phổ biến rộng rãi trong nhân dân về chủ trương, chính sách của Nhà nước về xuất khẩu lao động ở huyện nghèo, công khai rõ về thị trường lao động nước ngoài, mức thu nhập, điều kiện làm việc... Kết quả trong 02 năm đầu (2009-2010) trên địa bàn huyện Đakrông đã có 293 lao động trên địa bàn huyện đi xuất khẩu lao động, trong đó lao động là hộ dân tộc thiểu số, lao động là hộ nghèo chiếm 73,3%. Tính từ 01/01/2010 đến 30/11/2010, đã có 109 lao động của huyện Đakrông gửi tiền về cho gia đình với tổng số tiền là 2.040 triệu đồng.

Để tạo điều kiện cho người đi xuất khẩu lao động, công tác hỗ trợ vốn vay cũng được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Trong 10 năm, đã có 1.381 lượt người được vay vốn để tham gia xuất khẩu lao động với tổng số tiền được vay là 29.763 tỷ đồng, bình quân một người được vay từ 15 - 30 triệu đồng. Hiện nay tổng dư nợ cho vay công tác xuất khẩu lao động tại Ngân hàng Chính sách xã hội là 1.289 triệu đồng.

Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật, liên quan đến xuất khẩu lao động và chuyên gia được chú trọng nhằm phát hiện và xử lý kịp thời những hành vi lừa đảo, những thông tin không trung thực gây thiệt hại đến lợi ích của người lao động và doanh nghiệp làm công tác xuất khẩu lao động. Đi đôi với việc giải quyết khiếu nại, việc kiểm tra, xử lý những đơn vị vi phạm pháp luật xuất khẩu lao động được tiến hành chặt chẽ, kịp thời ngăn chặn được một vài số trường hợp có dấu hiệu lừa đảo trong tuyển dụng lao động đi xuất khẩu lao động.

Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị 24 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác xuất khẩu lao động đã góp phần quan trọng thực hiện chương trình giải quyết việc làm, giảm nghèo, nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động và mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho nhân dân. Từ nguồn vốn này, nhiều gia đình đã đầu tư vào sản xuất kinh doanh, thu hút nhiều lao động, vươn lên làm giàu chính đáng.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN

Tuy nhiên công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, yếu kém, đó là: Số lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài còn chưa tương xứng với nguồn nhân lực và nhu cầu của người lao động. Trình độ ngoại ngữ, hiểu biết pháp luật, phong tục tập quán của nước được đến lao động còn hạn chế, dẫn đến một số trường hợp lao động vi phạm hợp đồng, chuyển chủ vì lý do không chính đáng, cư trú bất hợp pháp, vi phạm pháp luật của nước sở tại, làm ảnh hưởng đến tiếp nhận lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, yếu kém nêu trên là do:

- Nhiều cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của xuất khẩu lao động trong giải quyết việc làm, giảm nghèo, chưa xem đây là một giải pháp quan trọng trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, do đó chưa tập trung chỉ đạo thường xuyên, liên tục. Công tác tuyên truyền vận động về chủ trương, chính sách xuất khẩu lao động còn thiếu thường xuyên, thiếu các giải pháp tích cực trong việc vận động thanh niên tham gia xuất khẩu lao động. Công tác đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho chưa được chú trọng nên dẫn đến tình trạng lao động bất hợp pháp còn xảy ra.

- Một bộ phận không nhỏ thanh niên có tâm lý ngại làm việc xa nhà, nhất là thanh niên dân tộc miền núi. Nhận thức của một bộ phận lao động về học tập nâng cao tay nghề, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật yếu, trình độ ngoại ngữ thấp,

thói quen và phong cách làm việc theo tác phong công nghiệp còn kém nên chưa mạnh dạn đăng ký tham gia xuất khẩu lao động.

- Một số doanh nghiệp xuất khẩu lao động khi tuyển dụng lao động còn chạy theo số lượng, thiếu quan tâm đến chất lượng của thị trường lao động, đã làm cho lòng tin của người tham gia đi xuất khẩu lao động bị giảm sút. Công tác thông tin thị trường của một số ít doanh nghiệp xuất khẩu lao động kém, nên ký một số đơn hàng có thu nhập thấp, bố trí việc làm và trả tiền lương cho người lao động thấp không đúng theo hợp đồng đã ký, dẫn đến người lao động đơn phương bỏ việc chấm dứt hợp đồng phải về nước trước thời hạn.

- Do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế toàn cầu dẫn đến việc tiếp nhận lao động của nhiều nước hạn chế vì nhiều doanh nghiệp bị phá sản, thu hẹp sản xuất nên nhu cầu sử dụng lao động bị cắt giảm. Thị trường truyền thống Malaysia, Quata, UAE mức lương thấp nên không thu hút được người lao động; thị trường lao động Hàn Quốc ngừng tiếp nhận lao động mới, gây khó khăn cho công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn. Thị trường Nhật Bản mặc dù có thu nhập cao, hấp dẫn với nhiều lao động nhưng số lượng lao động chưa đáp ứng yêu cầu về trình độ văn hoá, tay nghề. Thị trường Đài Loan có mức thu nhập khá nhưng chi phí để tham gia xuất khẩu lao động cao, dẫn đến nhiều lao động không khả năng tham gia.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI:

Tiếp tục phát huy kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những tồn tại yếu kém thời gian qua, trong những năm tới cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện Chỉ thị 24 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác xuất khẩu lao động. Tổ chức tổng kết đánh giá 10 năm thực hiện Chỉ thị 24 để đánh giá những mặt được, mặt chưa được, đề ra các giải pháp thực hiện, nhằm đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động theo chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của xuất khẩu lao động trong giải quyết việc làm, giảm nghèo. Gắn trách nhiệm của chính quyền xã, phường, thị trấn trong việc tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật cho người lao động trên địa bàn về xuất khẩu lao động.

- Tổ chức điều tra khảo sát nhu cầu việc làm cho thanh niên, vận động thanh niên chưa có việc làm, thanh niên mới hoàn thành nghĩa vụ quân sự tham gia xuất khẩu lao động.

- Chú trọng công tác đào tạo nghề, ngoại ngữ, giúp đỡ pháp luật, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp cho người lao động khi tham gia đi xuất khẩu lao động. Chỉ đạo các trường, cơ sở dạy nghề trong tỉnh chủ động phối hợp với các doanh nghiệp xuất khẩu lao động tuyển chọn, đào tạo nghề cho người lao động sát với yêu cầu, trình độ mà thị trường đòi hỏi hoặc đang có nhu cầu.

- Duy trì thường xuyên sàn giao dịch việc làm, tổ chức tốt các hoạt động thông tin tư vấn việc làm, thông tin thị trường việc làm - xuất khẩu lao động để cung cấp cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tìm kiếm việc làm và xuất khẩu lao động.

- Thực hiện tốt Quyết định số 2406/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012-2015 nhằm hỗ trợ cho lao động thuộc các đối tượng hộ chính sách người có công, hộ nghèo và lao động là người dân tộc thiểu số đi xuất khẩu lao động.

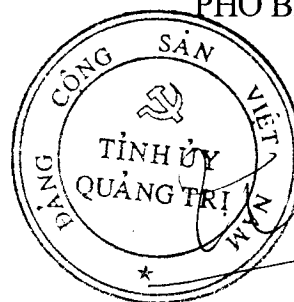
- Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2009-2020 đối với huyện nghèo Đakrông, trong đó chú trọng thực hiện các chính sách theo Quyết định số 578/QĐ-UB ngày 12/4/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án xuất khẩu lao động huyện Đakrông giai đoạn 2009-2020. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp tuyển lao động đối với những doanh nghiệp đã được Cục Quản lý Lao động Ngoài nước (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội) giới thiệu theo đơn hàng cụ thể.

- Các ngành, địa phương triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài tại Hàn Quốc.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ địa phương 3,
- Các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng,
- Các đ/c Ủy viên BTVTU,
- Phòng Tổng hợp,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Thái Vĩnh Liệu